## ***Ngày soạn :26/10/2022***

**Trường: THCS Quang Trung Họ và tên: Bùi Thị Thanh Thu**

**Tổ: KHXH**

**TÊN BÀI DẠY:**

**CHỦ ĐÈ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN – THÁNG 10**

**Môn học( hoạt động giáo dục) HĐTN 6- Lớp 6A,B,C,D**

**Thời gian thực hiện: 12 tiết**

Sau chủ đẻ này, HS:

- Nêu được những thay đoi tích cực cua bản thân;

- Giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân;

- Phát hiện và nêu được sở thích, khả năng của bản thân; tự tin với sở thích, khả năng của mình;

- Phát hiện được những giá trị cúa bản thân;

- Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp, hợp tác, thích ứng với cuộc sống; phẩm chất trung thực, nhân ái, trách nhiệm.

***Ngày dạy: 3/10/2022***

TUẦN 5- TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**(DIỄN ĐÀN “CHÀM NGOAN, HỌC GIỎI”)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Biết được sự cần thiết phải chăm ngoan, học giỏi và rèn luyện đế trở thành HS chăm ngoan, học giỏi là cách để phát triển bản thân;

- Chia sẻ được các biện pháp rèn luyện đế trở thành HS chăm ngoan, học giỏi;

- Có động lực thực hiện các biện pháp rèn luyện đế trở thành HS chăm ngoan,

học giỏi;

**2. Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng lắng nghe tích cực, trinh bày suy nghị, sự tự tin, đồng thời góp phần hình thành năng lực tự chú, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đế,...

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Kế hoạch/ kịch bản của diễn đàn kết hợp hình thức trò chơi đoán ô chữ, các tiết mục văn nghệ để lôi cuốn HS tham gia;

- TPT thiết kế trò chơi đoán ô chữ, có thể là ô chừ “Chăm ngoan, học giỏi” hoặc ô chừ liên quan đến chủ đề này;

- TPT cần phân công cụ thể nhiệm vụ chuẩn bị của từng khối lớp trong việc tham gia diễn đàn: nội dung, tiết mục văn nghệ,...;

- GVCN cùng HS chuấn bị nội dung tham gia diễn đàn và cứ người đại diện phát biểu trong diễn đàn, tiết mục văn nghệ,...;

- Các ví dụ, câu chuyện về tấm gương “Chăm ngoan, học giỏi” trong thực tiễn của từng lớp, của nhà trường hoặc của các trường khác;

- Đìa nhạc bài hát Bông hồng tặng mẹ và cô (sáng tác: Nguyễn Ngọc Thiện);

- Máy tính, máy chiếu (nếu có điều kiện).

**2. Đối vói HS:**

- Chuẩn bị nội dung phát biểu trên diễn đàn, tiết mục văn nghệ (nếu được phân công);

- Sưu tầm những gương “Chăm ngoan, học giỏi” trong thực tiễn đế chia sẻ;

- Suy ngẫm về những biện pháp tự rèn luyện “Chăm ngoan, học giỏi” phù hợp với bản thân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỎ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GY *chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC**

**Hoạt động 1: Chào cò’**

**a. Mục tiêu:** HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thề hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu đổ đổi lấy độc lập, tự do cho Tồ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tồ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Diễn đàn “chăm ngoan, học giỏi”**

**a. Mục tiêu:** Nhận thức được cần phải chăm ngoan để phát triển những tiềm năng sẵn có và thành công, hạnh phúc trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** tổ chức trò chơi đoán ô chừ để tạo tâm thế cho HS tham gia diễn đàn.

**c. Sản phẩm:** hs chơi trò chơi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- TPT tổ chức trò chơi đoán ô chừ để tạo tâm thể cho HS tham gia diễn đàn.

- HS đại diện lớp trực tuần đọc báo cáo về “Sự cần thiết phải chăm ngoan, học giỏi.

- Đại diện lớp được phân công chuấn bị tham luận về các tấm gương “Chăm ngoan, học giỏi” trình bày báo cáo.

- Đại diện lóp được phân công chuẩn bị tham luận về biện pháp rèn luyện “Chăm ngoan, học giỏi” trinh bày báo cáo.

- TPT yêu cầu HS toàn trường lắng nghe tích cực để học kinh nghiệm và trao đôi bổ sung những biện pháp khác, không trùng lặp.

- Tiết mục văn nghệ của các lớp được biểu diễn xen kẽ các tham luận để tạo không khí thoải mái, vui vẻ.

- Sau khi các lớp trình bày tham luận, TPT tố chức cho HS tự do tham gia chia sẻ về nhũng tấm gương chăm ngoan, học giỏi mà các em biết và các kinh nghiệm rèn luyện để thành HS chăm ngoan, học giỏi cua bản thân (không trùng lặp với những tấm gương, biện pháp đã được nêu trong báo cáo tham luận).

- TPT khen ngợi sự tham gia của các em và tổng họp, bổ sung những tấm gương rèn luyện, chốt lại những biện pháp rèn luyện đẻ trở thành HS chăm ngoan, học giỏi để các em tham khảo vận dụng.

**c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NÔI**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện biện pháp tự rèn luyện phù hợp với bản thân để trở thành HS chăm ngoan, học giỏi.

**b. Nội dung:** HS cam kết

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện

**d. Tổ chức thực hiện:**

- TPT yêu cầu HS các lóp tham gia chia sẻ những điều thu hoạch được qua diễn đàn “Chăm ngoan, học giỏi.

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi nghe những tấm gương chăm ngoan, học giỏi của các bạn, các anh chị.

- HS tiếp tục xác định biện pháp tự rèn luyện phù hợp với bản thân để trở thành HS chăm ngoan, học giỏi

- HS cam kết rèn luyện trở thành HS chăm ngoan, học giỏi.

**IV. KÉ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh**  **giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

***Ngày dạy: 6/10/2022***

CHỦ ĐÈ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

TUẦN 5 - TIÉT 2: EM ĐÀ LỚN HƠN

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được những thay đổi về thể chất và tinh thần của bản thân;

- Nhận biết được nhừng thay đổi tích cực của bản thân và những điều bản thân cần khắc phục, thay đổi theo hướng tích cực;

**2. Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, kĩ năng lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng,... góp phần hình thành năng lực tự chù, giao tiếp, hợp tác,...

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Video, bài hát, bài viêt nói vê sự phát triên của trẻ em lứa tuôi thiêu niên;

-Trò chơi khởi động.

**2. Đối vói HS:**

- Nhũng trải nghiệm về sự lớn lên của bản thân;

- Ảnh chụp khi còn học lớp *3,* 4.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung: GV** tổ chức hoạt động

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi đế tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC**

**Hoạt động 1: Nhận diện những thay đổi của bản thân**

**a. Mục tiêu:**

- Tự nhận thức được những thay đổi của bản thân so với khi còn là HS tiểu học;

- Phát triến kĩ năng tự nhận thức bản thân.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm:**

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOAT ĐÔNG CỦA GV - HS** | **DƯ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập** - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, suy ngẫm (có thổ kết hợp với xem lại ảnh chụp của bản thân khi còn là HS tiểu học) để xác định nhũng thay đổi của bản thân theo gợi ý sau: + Những thay đổi về diện mạo, cơ thể (như: chiều cao, cân nặng, vóc dáng,...) của em so với khi còn học lớp 3, 4. Ví dụ: Em cao hơn, vóc dáng thon hơn,...  + Những thay đối của em về mơ ước trong cuộc sống, về tương lai,... Ví dụ: Ở tiểu học, em mơ ước thành diễn viên, lên THCS em mơ ước thành...  + Những thay đổi về cảm xúc trong tình bạn, đối với người thân trong gia đình, thầy cô giáo  + Những thay đổi trong ý thức trách nhiệm đối với học tập  + Những thay đổi khác trong sinh hoạt hằng ngày  **Bước 2: HS thưc hiên nhiêm vu hoc tâp**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bưóc 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. | **1. Nhận diện những thay đổi của bản thân**  - Các em đang ở độ tuổi có nhiều thay đối theo thời gian, nên cẩn nhận thức được sự phát triển của bản thân để biết yêu quý, tôn trọng chính mình và điều chỉnh bản thân cho phù hợp. |

**c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THựC HÀNH CHUÁN BỊ CHO DIẺN ĐÀN)**

**a. Mục tiêu:** Viết được bài giới thiệu về các biếu hiện phát triến của bán thân để có thể tham gia diễn đàn “Em đã lớn hơn” của lớp.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học đế hoàn thành bài giới thiệu

**c. Sản phẩm:** Bài giới thiệu.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu mồi HS viết một bài ngắn để tham gia diễn đàn “Em đã lớn hơn” theo gợi ý sau:

+ Nhũng thay đồi của bản thân mà em đã xác định được;

+ Cảm xúc của em về sự thay đổi đó.

- Tố chức cho HS trao đối bài viết với các bạn trong nhóm và hoàn thiện bài viết sau khi được góp ý.

- HS giới thiệu bài viết với các bạn trong lóp và cùng các bạn lựa chọn bài viết tham gia diền đàn.

**D. HOẠT ĐỎNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:**

- Rèn luyện và khắc phục được những thói quen chưa tích cực;

- Thực hiện được nhũng hành động thế hiện mình đã lớn hom.

**b. Nội dung:**

- GV ycu cầu Rèn luyện và khắc phục được những thói quen chưa tích cực và có những hành động thế hiện mình đã lớn.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những việc sau:

- Thể hiện mình đã lớn hon trong cuộc sống hằng ngày qua các việc làm cụ thể, như: Nhường em nhỏ; Mạnh dạn thể hiện ý kiến đối với các vấn để ở trong gia đình, ở lóp; Tự giác học tập; Tôn trọng bạn bè;...

- Rèn luyện, khác phục, thay đối những thói quen chưa tích cực, bằng cách: Ghi nhớ nhũng điều cần rút kinh nghiệm trong sinh hoạt hằng ngày; Nghĩ đến hậu quả trướckhi hành động; Không giải quyêt những vướng mãc trong quan hệ theo cảm tính, chủ quan....

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh**  **giá** | **Phuong pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực cùa người học  - Tạo co hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

***Ngày dạy: 8/10/2022***

TUẦN 5 - TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

(XÂY DỤNG QƯY TẮC ỦNG XỬ ĐỂ TẠO MÒI TRƯỜNG LỚP HỌC THÂN  
THIỆN, AN TOÀN)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần

- Chia sẻ được những thay đối theo hướng đã lớn hơn của bản thân và cảm nhận được sự lớn lên của bạn mình, qua đó nhận biết được những biểu hiện lón hơn của lứa tuổi này.

- Hướng dẫn học sinh tìm hiểu về Trạng Nguyên Trần Tất Văn

**2. Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối vóiGV**

- Nội dung liên quan cần chia sẻ.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Ke hoạch tuần mới.

**III. TIÉN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: So' kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phấm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ được những thay đối theo hướng đã lớn hơn của bản thân và cảm nhận được sự lớn lên của bạn mình, qua đó nhận biết được những biểu hiện lớn hơn của lứa tuổi này.

**b. Nội dung:**

- GV tư vấn cho ban cán sự lớp lập kế hoạch tổ chức và điều hành diễn đàn "Em đã lớn hơn".

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện nhiệm vụ.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tư vấn cho ban cán sự lớp lập kế hoạch tố chức và điều hành diễn đàn "Em đã lớn hơn".

- Lớp trưởng dần chương trình, lần lượt mời các bạn đã đăng kí hoặc được các nhóm giới thiệu tham gia diễn đàn trình bày bài viết của mình trước lớp.

-Yêu cầu HS cả lófp lắng nghe tích cực để có thể đặt câu hỏi cho các bạn và bình chọn những bài viết hay, nhiều cảm xúc.

- Khuyến khích HS chia sẻ cảm xúc sau diễn đàn.

- GV tặng phần thưởng cho các bài được xếp loại 1, 2, 3 (nếu có).

**c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lóp học an toàn, thân thiện

**b. Nội dung:** xây dựng các quy tắc ứng xử.

**c. Sản phẩm:** kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lóp học an toàn, thân thiện.

**IV. KÉ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh**  **giá** | **Phuong pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau cùa người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

**D. Giới thiệu về Trạng Nguyên Trần Tất Văn**

**Trần Tất Văn** ([chữ Hán](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%E1%BB%AF_H%C3%A1n): 陳必聞, (tuổi Bính Thìn, 1496 - 1571)[[1]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_T%E1%BA%A5t_V%C4%83n#cite_note-1)), người xã Nguyệt Áng, tổng Phù Lưu, huyện An Lão, phủ Kinh Môn, Hải Dương[[2]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_T%E1%BA%A5t_V%C4%83n#cite_note-DVSK15-2)[[3]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_T%E1%BA%A5t_V%C4%83n#cite_note-DS-3) (nay là xã Thái Sơn huyện An Lão thành phố [Hải Phòng](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%E1%BA%A3i_Ph%C3%B2ng)), đỗ đầu đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ (Trạng nguyên) khoa tháng tư, Bính Tuất, niên hiệu Thống Nguyên thứ 5 ([1526](https://vi.wikipedia.org/wiki/1526)), đời [Lê Cung Hoàng](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%AA_Cung_Ho%C3%A0ng) cùng Nguyễn Văn Du, Lưu Trung Doãn 3 người đỗ đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ; nhóm [Lê Quang Bí](https://vi.wikipedia.org/wiki/L%C3%AA_Quang_B%C3%AD) 4 người đỗ đệ nhị giáp tiến sĩ xuất thân; nhóm Phạm Đình Quang 13 người đỗ đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân[[2]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_T%E1%BA%A5t_V%C4%83n#cite_note-DVSK15-2).

Trần Tất Văn sau ra làm quan cho [nhà Mạc](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_M%E1%BA%A1c) tới chức Thượng thư, tước Hàn Xuyên bá[[2]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_T%E1%BA%A5t_V%C4%83n#cite_note-DVSK15-2). Từng đi sứ [nhà Minh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%C3%A0_Minh)[[3]](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tr%E1%BA%A7n_T%E1%BA%A5t_V%C4%83n#cite_note-DS-3).

**Thân thế sự nghiệp**

Trạng nguyên Trần Tất Văn sinh ra trong một gia đình họ Trần - dòng dõi nhà nho ở thời hậu Lê (? - ?) tại làng Nguyệt Áng xã Thái Sơn huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Do xuất thân là dòng dõi quý tộc, được thừa hưởng tư chất thông minh và được học hành đầy đủ nên ngay từ nhỏ Trần Tất Văn đã nổi tiếng về hiếu học, chăm ngoan. Qua nhiều năm miệt mài đèn sách ông đã vượt qua kỳ thi Hương (đỗ Giải nguyên), thi Hội (đỗ Hội nguyên), thi Đình (đỗ Trạng nguyên) - học vị cao nhất tại kỳ thi năm Bính Tuất niên hiệu Thống nguyên (1526) đời Lê Cung Hoàng. Ông là Trạng nguyên duy nhất của huyện An Lão dưới thời phong kiến, đồng thời đứng thứ 30 trong tổng số 47 Trạng nguyên của cả nước. Ngày Trần Tất Văn được vua ban cờ, biển cho về lễ tạ tổ tiên và các thầy học cũ, dân làng nô nức đón rước người ham học, đỗ cao, làm vẻ vang cho quê hương, dòng họ.

Sau đỗ đạt, ông làm quan cho triều Mạc, đến chức Thượng thư, tước hàm xuyên bá. Dưới thời Mạc Đăng Dung, Mạc Đăng Doanh, ông được giao trông coi việc từ hàn, những văn thư trao đổi giữa nhà Minh, nhà Mạc ông đều tham gia. Đã có lần ông được vua Mạc cử đi sứ nhà Minh, dùng ngoại giao để đấu tranh bảo vệ chủ quyền đất nước. Bằng lý luận đanh thép và lập luận chặt chẽ - bài Biểu của ông đã làm Mao Bá Ôn - tướng nhà Minh đang tập hợp đại quân ở biên giới chuẩn bị xâm chiếm nước ta khi đọc bài biểu đã rỏ nước mắt rồi quyết định rút quân. Phát huy truyền thống gia đình, 39 năm sau con trai Trạng nguyên Trần Tất Văn là Trần Tảo đã đỗ Tiến sĩ làm quan đến chức Thừa chính sứ. Cùng với cha, tiến sĩ Trần Tảo đã góp nhiều công lớn trong sự nghiệp giữ gìn bờ cõi và phát triển đất nước.

Khi làm quan dưới triều nhà Mạc, thấu hiểu được tấm lòng và tình cảm của người dân quê hương, ông đã bỏ tiền hưng công xây dựng trên mảnh đất hương hỏa của gia đình ông một ngôi chùa để người dân ở đây có điều kiện sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng, tu thiện, tích đức. Người dân làng Nguyệt Áng truyền tụng rằng chùa quan Trạng tên chữ là Vĩnh Khoái Tự có quy mô rất rộng rãi, khang trang nằm trên một gò đất cao ráo, rộng tới 1/2 mẫu Bắc bộ. Ngoài việc xây chùa, Trạng nguyên Trần Tất Văn thấu hiểu nỗi cực nhọc của nhân dân địa phương khi phải lội qua nhánh sông nhỏ mùa hè cũng như mùa đông giá lạnh. Ông đã bỏ tiền làm một cây cầu đá xanh 3 nhịp dài 6-7mét, hiện nay chiếc cầu đã bị đổ, nhân dân địa phương còn lưu giữ được nhiều cấu kiện của chiếc cầu là những khối đá xanh hiện còn trong di tích. Cho đến nay, người dân Nguyệt Áng vẫn còn lưu truyền được bài thơ quan trạng về làng xây cầu đá:

*"Hôm qua còn lội qua đầm*

*Hôm nay thanh thản qua cầu đá xanh*

*Cầu này cầu ái cầu ân*

*Công ơn quan Trạng có tâm với làng"*

**Di sản**

Sau khi quan Trạng qua đời, nhân dân địa phương đã dựng ngôi đền để thờ phụng tưởng nhớ ơn đức của quan Trạng. Đền được xây dựng nằm gần sát toà phật điện. Đền quay cùng hướng với ngôi chùa nhìn về phía Tây Bắc, cách nơi linh địa này không xa phía trước là dòng sông Đa Độ uốn khúc chảy qua và đằng sau là dãy núi sừng sững trụ vững với thời gian.

Những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp (1947-1948), các công trình kiến trúc đền, chùa quan Trạng cũng như các công trình văn hoá tín ngưỡng khác của địa phương Nguyệt Áng đã phải tiêu thổ kháng chiến. Mặc dù ở Nguyệt Áng đã trải qua bao lần san lấp mặt bằng để phục vụ sản xuất nông nghiệp, song đến nay, khu đất linh địa, đất xây đền, chùa quan Trạng ngày xưa vẫn còn gần như nguyên vẹn.

Hiện nay, tên của ông được đặt một con đường tại thị trấn An Lão và quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

***Ngày dạy: 10/10/2022***

CHỦ ĐÈ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

TUẦN 6 - TIẾT 1 : SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**(KẺ CHUYỆN VÈ TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Học tập tấm gưong đạo đức của Bác Hồ, điều chỉnh ban thân để trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt; Kính yêu Bác Hồ;

**2. Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đồ

- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; phẩm chất tự tin, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**3. Phấm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HOC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV, TPT, BGH:**

- Phát động phong trào đọc sách về Bác Hồ trước một tháng. Quy định mồi lớp đăng kí kể một câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;

- Sơ duyệt các tiết mục kể chuyện trước khi diễn ra hoạt động. Chọn ba tiết mục kể chuyện xuất sắc nhất đố công diễn trước toàn trường;

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Hướng dẫn lớp trực tuần viết để dẫn cho hoạt động kể chuyện. Trong đề dần cần nêu tóm tắt tiểu sử, cuộc đời, sự nghiệp, công lao của Bác đối với đất nước, trách nhiệm của thế hệ thanh thiếu niên hiện nay;

- Phân công lớp trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ hát múa về chủ để Kính yêu Bác Hồ.

**2. Đối vói HS:**

- Mồi lóp đăng kí kể một câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh;

- Các lớp có thể sáng tạo các hình thức kế chuyện khác nhau như: kể chuyện có minh hoa, lời dần, âm nhạc, sân khấu hoá,...;

-Tổ chức tập luyện để tiết mục kể chuyện có chất lượng.

**III. TIÉN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*-GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

**Hoạt động 1: Chào cò’**

**a. Mục tiêu:** HS hiều được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết cm đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tồ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mồi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triền.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Kể chuyện về tấm guo'ng đạo đức Hồ Chí Minh**

**a. Mục tiêu:** Tích cực tham gia vào việc kế chuyện và học tập Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

**b. Nội dung:** các lớp lên kế câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh

**c. Sản phẩm:** HS kể chuyện

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Người dẫn chương trình tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu và đề dẫn vào hoạt động.

- TPT đánh giá chung về thái độ, số lượng HS tham gia, chất lượng sơ khảo kể chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nêu tên các câu chuyện được công diễn.

- Giới thiệu lần lượt đại diện từng lóp lên kể câu chuyện về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. HS toàn trường chú ý lắng nghe, động viên.

- HS kể chuyện dựa vào gợi ý:

+ Qua các câu chuyện kể về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, em học tập được điều gì ở Bác? Em rút ra bài học gì cho bản thân?

+ Cảm nhận của em sau khi nghe các bạn kể chuyện?

- GV nhận xét chung, tuyên dương các HS tham gia kể chuyện, trao thưởng (nếu có).

- Lóp trực tuần biểu diễn văn nghệ.

**C. HOẠT ĐỘNG TIÉP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS tìm hiếu được thêm câu chuyện về Bác Hồ.

**b. Nội dung:** kể chuyện về cuộc đời hoạt động cùa Bác qua sách, báo,...

**c. Sản phẩm:** HS kể chuyện

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS tìm đọc các câu chuyện kể về cuộc đời hoạt động của Bác, sách giáo dục đạo đức như tác phẩm: Những tấm lòng cao cả, Hạt giống tâm hôn, Cửa sổ tâm hôn, Những khoảnh khắc kì điệu; xem chương trình Quà tặng cuộc sống trên tỉ vì,...

- Chọn lọc các câu chuyện còn lại công diễn vào các tiết sinh hoạt dưới cờ có nội dung phù họp.

- Tự điều chỉnh bản thân phù hợp với nhiệm vụ của HS, đội viên, làm theo Năm điều Bác Hồ dạy.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh**  **giá** | **Phuong pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực cùa người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

***Ngày dạy: 13/10/2022***

CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

**TUẦN 6 - TIẾT 2: ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA EM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Nhận diện được đức tính đặc trưng của bản thân;

- Giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết;

**2. Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Ròn luyện kĩ năng lắng nghe tích cực, kì năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kĩ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch; phẩm chất trung thực, trách nhiệm,...

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối vói GV:**

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về đức tính đặc trưng của một người;

- Video, bài hát ca ngợi những đức tính cùa con người.

**2. Đối vói HS:**

- Suy ngẫm về những hành vi, cách ứng xử của bản thân với mọi người;

- Suy ngẫm về điều gì là quan trọng, chi phối việc lựa chọn cách giải quyết các tình huống mà em đã gặp;

**III. TIÉN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỎ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV tổ chức hoạt động

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu đức tính đặc trưng**

**a. Mục tiêu:** Nhận diện được đức tính đặc trung và biết cách xác định đức tính đặc trưng.

**b. Nội dung:** HS đọc các trường hợp trong SGK và nhận biết đức tính đặc trưng của từng bạn.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOAT ĐÔNG CỦA GV - HS** | **DƯ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ: HS đọc các trường họp trong SGK và nhận biết đức tính đặc trưng của từng bạn.  GV gợi ý HS xác định các cụm từ mang tính cốt lõi nói lên đức tính đặc trưng của từng bạn trong mỗi trường hợp.  - GV hỏi cả lớp: Nhũng cụm từ mang tính cốt lõi thể hiện thái độ, hành động, hành vi, hay cách ứng xử của các bạn trong từng tình huống cho chúng ta biết đức tính đặc trưng của mồi người là gì?  - GV nêu câu hỏi cho lớp thảo luận: Làm thế nào để xác định đức tính đặc trưng của  một người?  **Bưóc 2: HS thưc hiên nhiêm vu hoc tâp**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  + Cùng HS phân tích các từ khoá để xác định đức tính đặc trưng của từng bạn.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luân**  •  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bưó’c 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. | **1. Đức tính đặc trưng**  - Đức tính đặc trưng cùa một con người là điểm tốt nối bật nhất của một con người. Nó thể hiện qua thái độ, hành vi, hành động tự giác, cách ứng xử của người đó.  - Đe xác định được đúc tính đặc trưng của mồi người, cần phải dựa vào thái độ, hành vi tích cực, hành động tự giác, cách ng xử ốn định của người đó trong các tình huống hằng ngày |

**c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỤC HÀNH NHẬN DIỆN VÀ GIỚI THIỆU ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA EM)**

**a. Mục tiêu:**

***-*** Nhận diện và giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân;

***-*** Rèn luyện kĩ năng nhận thức bản thân.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** GV yêu cầu HS suy ngầm về đức tính đặc trưng của mình dựa trên những gợi ý sau đây:

+ Em thường có hành vi ứng xử với mọi người trong cuộc sống như thế nào?

+ Em có tự giác tham gia các hoạt động thiện nguyện và hoạt động cộng đồng không? + Khi giải quyết vấn đề nào đó với mọi người xung quanh, thái đô của em như thế nào?

***-*** HS làm việc cá nhân đổ tự rút ra đức tính đặc trưng của mình.

***-*** Mời một số HS giới thiệu đức tính đặc trưng cùa bản thân với lớp và nêu rõ điểu em thích hoặc tự hào về đức tính đặc trưng của mình. Yêu cầu HS lắng nghe tích cực ý kiến giới thiệu của bạn đẻ học hỏi, bày tỏ cảm xúc hoặc đặt câu hỏi.

***-*** Tổ chức cho HS cùng tạo lập vườn hoa đẹp cua lớp bằng cách: Từng HS viết những đức tính đặc trưng cùa mình vào bông hoa được cắt từ giấy màu khác nhau rồi đính lên bảng (sử dụng nam châm hoặc bằng băng dính) để tạo ra vườn hoa đẹp của lớp.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết cho bản thân.

**b. Nội dung:**

***-*** GV yêu cầu HS trà lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

***-*** HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

**c. Sản phẩm:** Kết quả cùa HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV ycu cầu và hướng dẫn HS thực hiện những hoạt động sau giờ học dưới đây:

***-*** Lập kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết cho bản thân theo mầu gọi ý:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Đức tính cân rèn luyện** | **Biện pháp thực hiện** |
|  |  |  |
|  |  |  |

**IV. KÉ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh**  **giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù họp với mục tiêu, nội dung | Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

***Ngày dạy: 15/10/2022***

TUẦN 6 - TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP  
**(ĐỨC TÍNH ĐẶC TRƯNG CỦA BẠN, CỦA TÔI)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

***-*** Sơ kết tuần

***-*** Biết được đức tính đặc trưng của các bạn trong lớp đế có thể đoán đúng được tên

bạn;

***-*** Thể hiện được tình cảm quý trọng đối với cô và các bạn nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 qua biểu diễn các tiết mục văn nghệ.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng ỉ ực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc cùa bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác

nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIÉT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

***-*** Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

***-*** Kế hoạch tuần mới

**2. Đối vói HS:**

***-*** Bản sơ kết tuần

***-*** Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung: HS** ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** *GV chù nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: So’ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thục hiện:**

***-*** GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

***-*** Biết được đức tính đặc trưng của các bạn trong lớp đê có thế đoán đúng được tên bạn;

***-*** Thề hiện được tình cảm quý trọng đối với cô và các bạn nữ nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 qua biểu diễn các tiết mục văn nghệ.

**b. Nội dung:** Tổ chức trò chơi “Đoán xem người ấy là ai”

**c. Sản phẩm:** HS chơi trò chơi và tìm hiểu đặc tính của bạn, của mình.

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* Tổ chức trò chơi “Đoán xem người ấy là ai”

GV yêu cầu HS dựa vào đức tính đặc trung của từng bạn trong lóp, đưa ra câu đố để những bạn khác đoán người có đức tính đó là ai.

Đầu tiên, lóp trưởng đưa ra câu đố. Nếu bạn nào đoán đúng thì được đưa ra câu đố cho các bạn trong lớp. Nếu đoán sai thì phải hát hoặc thực hiện điều gì đó do lóp quy định. Trò chơi kết thúc khi không còn câu đố nào được đặt ra.

\* GV khuyến khích HS tham gia hát, đọc thơ tặng cô và các bạn nữ nhân dịp kỉ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NÓI**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện quy tắc ứng xử để tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện

**b. Nội dung:** xây dựng các quy tắc ứng xử.

**c. Sản phẩm:** kết quả của HS**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện quy tắc ứng xử đề tạo môi trường lớp học an toàn, thân thiện.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dần, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ cua HS |  |

***Ngày dạy: 17/10/2022***

**CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

**TUẦN 7 - TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CÒ  
(CHÚNG TA CÙNG TAI GIỎI)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

***-*** Nhận thức được sở thích, khả năng và những giá trị khác của bản thân;

***-*** Mạnh dạn, tự tin thể hiện khả năng của mình và biết học hởi bạn bè;

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, họp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác

nhau.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tố chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, tự tin.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối vói TPT, BGH và GV**

***-*** Địa điểm: Có thể tổ chức ở sân trường hoặc trong hội trường;

***-*** Máy chiếu, máy tính (nếu có);

***-*** Bộ câu hỏi ở các lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội, văn học, thế thao, văn nghệ,... đổ HS thể hiện khả năng, mồi lĩnh vực có 7 câu hỏi;

***-*** Hai chuông để phát tín hiệu giành quyền trả lời;

***-*** Thành lập BTC cuộc thi và BGK chấm điểm.

**2. Đối vói HS:**

***-*** Dựa vào năng lực cùa bản thân để đăng kí thể hiện tài năng;

***-*** Cá nhân tự chuẩn bị ba câu hởi để bạn trả lời, chuẩn bị bài hùng biện về trách nhiệm của HS đối với gia đình, nhà trường, xã hội; một tiết mục đơn ca;

***-*** Lóp động viên, hỗ trợ bạn the hiện tài năng.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỎNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS on định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chính trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THÚC**

**Hoạt động 1: Chào cò’**

**a. Mục tiêu:** HS hiêu được chào cờ là một nghi thức trang trọng the hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tố quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** HS điều khiển lễ chào cờ.

***-*** Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

***-*** TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triền khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: So tài cùng bạn**

**a. Mục tiêu:** Bình tĩnh, tự tin thể hiện khả năng của bản thân.

**b. Nội dung:** tổ chức trò chơi “so tài cùng bạn”

**c. Sản phẩm:** kết quả trò chơi

**d. Tổ chức thực hiện:**

Lóp trực tuần hoặc TPT dần chương trình.

***-*** Mời hai HS khối 6 vào vị trí so tài.

\* Phần 1: Nghe câu hỏi, bấm chuông giành quyến trả lời kiến thức tổng họp

***-*** Cá nhân dự thi tự giới thiệu bản thân, mục đích tham gia, ước mơ tương lai.

***-*** Hai HS bắt tay, oẳn tù tì để giành quyền chọn lĩnh vực thể hiện khả năng.

***-*** GV đọc câu hỏi lĩnh vực HS chọn, HS lắng nghe, sau câu hỏi nhanh tay bấm chuông đế giành quyển trả lời. Mồi câu trả lời đúng sẽ có 10 điếm. Sau ba câu, ai được nhiều điểm hơn được quyền chọn lĩnh vực thi tiếp theo.

\* Phần 2: Thử tài của bạn

***-*** Ở phần này, hai HS thử tài lẫn nhau. Mồi HS đưa ra ba câu hỏi để bạn trả lời. Mồi câu trả lời đúng có 10 điểm, nếu trả lời sai sẽ chuyển 10 điếm sang cho bạn.

\* Phần 3: Hùng biện, tranh luận theo chủ đề

***-*** BTC đưa ra chủ đề như: thề thao, bóng đá, hội hoạ, âm nhạc, môi trường, giao thông,...

***-*** HS dựa vào khả năng hiếu biết của mình tranh luận, hùng biện để chứng minh hiểu biết của bản thân.

***-*** BGK chấm điểm.

***-*** Khảo sát những điều HS thu nhận được qua tiết Sinh hoạt dưới cờ theo các gợi ý sau:

+ Qua cuộc so tài của các bạn, em học tập và thu nhận được nhũng điều gì?

+ Đánh giá của em về cuộc so tài của các bạn như thế nào?

+ Hướng phấn đấu học tập và rèn luyện của em trong thời gian tới là gì?

***-*** Tổng kết hoạt động:

+ GV công bố điểm của các cá nhân tham gia so tài.

+ Tuyên dương, khen ngợi và phát thướng.

**c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS biết được thêm kiến thức và rèn luyện thói quen tự lực, chăm chỉ học tập.

**b. Nội dung:** HS tìm hiểu và rèn luyện hằng ngày.

**c. Sản phấm:** kết quả thực hiện cua HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** HS tìm hiểu các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội, văn hoá, thể thao, hội hoạ,... để bổ sung kiến thức.

***-*** Rèn luyện thói quen tự lực, chăm chỉ học tập, bản lĩnh trình bày ý kiến trước tập thể hằng ngày.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh**  **giá |í [** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ của HS |  |

***Ngày dạy: 20/10/2022***

CHỦ ĐÈ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

TUẦN 7 - TIẾT 2: SỞ THÍCH VÀ KHẢ NÀNG CỦA EM

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

***-*** Phát hiện và nêu được sở thích của bản thân, tự tin thể hiện sở thích của mình;

***-*** Phát hiện và nêu được khả năng của bản thân, tự tin thê hiện khả năng của mình;

***-*** Tiếp tục rèn luyện, phát triến khả năng và sở thích của bản thân;

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, sự tự tin, kĩ năng lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng,... góp phần hình thành năng lực tự chủ, giao tiếp, họp tác,... và các phẩm chất trung thực, trách nhiệm...

**3. Phấm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối vói GV:**

***-*** Video, bài hát, câu chuyện nói về sở thích, khả năng của con người;

***-*** Một quả bóng nhở hoặc tờ giấy vo tròn (làm bông tuyết) đế chơi trò chơi “Sở thích của tôi”;

***-*** Giấy A4 cho các nhóm xây dựng kế hoạch tạo ra sản phẩm theo sở thích và khá năng.

**2. Đối vói HS:**

***-*** Giấy nháp để viết nhừng suy ngẫm về sở thích và khá năng cua bản thân;

***-*** Suy ngầm về sở thích và khả năng của bản thân.

**III. TIÉN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỎ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung: GV** tổ chức hoạt động

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi đế tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIÉN THỨC**

**Hoạt động 1: Nhận diện những sở thích của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Nhận thức được những sở thích lành mạnh của bản thân để nuôi dưỡng và biết tôn trọng sở thích của người khác.

**b. Nội dung:** yêu cầu HS xác định sở thích của mình.

**c. Sản phẩm:**

**d. Tồ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOAT ĐÔNG CỦA GV - HS** | **DỤ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu từng HS xác định sở thích của mình theo gợi ý sau:  + Môn học yêu thích  + Hoạt động thể thao yêu thích  + Loại hình nghệ thuật yêu thích  + Trò chơi yêu thích  + Những món ăn yêu thích  + Màu sắc yêu thích  - GV hướng dẫn cách tổ chức trò chơi “Sở thích của tôi” theo tổ.  Cách chơi: Yêu cầu HS đứng thành vòng tròn theo tổ. Mồi tổ cử một quản trò đứng ở giữa ném quả bóng nhỏ hoặc bông tuyết (tờ giấy vo tròn) lần lượt về phía từng bạn. Bạn nào nhận được thì sẽ nói về những sở thích đã tự xác định của mình.  - Sau khi kết thúc cuộc chơi, GV khích lệ HS chia sẻ trước lớp những điểm giống và  khác nhau về sở thích lành mạnh của em và các bạn.  **Bưó’c 2: HS thưc hiên nhiêm vu hoc tâp**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đen các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luân**  •  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời. + GV lưu ý sao cho mọi thành viên trong tồ được lần lượt nói về sở thích của mình.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. | **1. Nhân diên sở thích của bản**  **thân**  - Ai cũng có những sở thích riêng. Những sở thích ricng của mồi người làm nên sự độc đáo cùa người đó. Mọi sở thích không làm ảnh hưởng đến người khác và xã hội đều được tôn trọng. **1. Nhân diên sở thích của bản**  **thân**  - Ai cũng có những sở thích riêng. Những sở thích ricng của mồi người làm nên sự độc đáo cùa người đó. Mọi sở thích không làm ảnh hưởng đến người khác và xã hội đều được tôn trọng. |

**Hoạt động 2: Nhận diện những khả năng của bản thân**

**a. Mục tiêu:**

-Tự nhận thức được những khả năng của bán thân bao gồm những việc có thể làm được và những điều có thể làm tốt để phát huy;

***-*** Rèn luyện ki năng tự nhận thức bản thân.

**b. Nội dung:HS** nêu suy nghĩ của mình

**c. Sản phấm:** kết quả thực hiện cùa HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS**

**Bước 1: GV chuyến giao nhiệm vụ học tập**

***-*** GV yêu cầu HS suy ngầm về khả năng của mình theo những gợi ý sau:

+ Nêu những việc em có thể làm được hằng ngày

+ Chỉ ra những việc em đã làm tốt

***-*** GV yêu cầu HS đi tìm những bạn có khả năng giống mình để tạo thành một nhóm.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

+ HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

+ GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.

**Bưó’c 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

+ GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm trả lời.

+ GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.

**DỤ KIẾN SẢN PHẨM**

**2. Nhận diện những khả năng của bản thân**

* Những việc làm hằng ngày: giảng bài cho em hoặc cho bạn, chơi đàn, chơi cờ, làm đổ chơi, làm hoa, hoà giải mâu thuẫn giữa các bạn,...
* Những việc em đã làm tốt:

học giỏi môn Toán, có thành tích trong các cuộc thi, vẽ đẹp, thuyết trình, diễn đạt hay,...

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. |  |

**c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Thể hiện được khả năng, sở thích của bản thân qua việc làm sản phẩm tự chọn.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học đế hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm:** Kết quả cúa HS.

**d. Tồ chức thực hiện:**

***-*** GV tổ chức cho HS tạo thành các nhóm theo sở thích, khả năng: Những HS trong một nhóm có cùng khả năng, sở thích (ví dụ: cùng thích và hát được hoặc cùng thích và vẽ được hoặc cùng khéo tay,...).

***-*** Các thành viên trong nhóm trao đôi và cùng nhau lựa chọn, xác định sản phâm mà nhóm sẽ cùng thực hiện

***-*** Các nhóm cùng hợp tác để tạo ra sản phẩm đã lựa chọn (một tiết mục văn nghệ, một bức tranh, sản phấm nào đó làm bằng tay,...).

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thực hiện những hoạt động thê hiện sở thích lành mạnh, phát huy khả năng của bản thân.

**b. Nội dung:**

***-*** GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện hoạt động sau giờ học đế thể hiện sở thích lành mạnh, phát huy khả năng của bản thân, cụ thể là:

***-*** Tự tin về những khả năng và sở thích lành mạnh của bản thân.

***-*** Chia sẻ với gia đình về sở thích, khả năng cùa bản thân đổ được tạo điểu kiện phát triển.

***-*** Tham gia các hoạt động, câu lạc bộ theo sở thích của bản thân.

**IV. KÉ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù họp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

***Ngày dạy: 22/10/2022***

TUẦN 7 - TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**(THẺ HIỆN SỞ THÍCH, KHẢ NÀNG CỦA BẢN THÂN)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

***-*** Sơ kết tuần

***-*** Chia sẻ được sản phàm làm theo nhóm cùng sở thích, khả năng;

***-*** Chia sẻ được việc rèn luyện đế phát triển khả năng và sở thích của bản thân.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối vói GV**

***-*** Nội dung liên quan buối sinh hoạt lớp.

***-*** Kế hoạch tuần mới

**2. Đối vói HS:**

***-*** Bản sơ kết tuần

***-*** Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐÀU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung: HS** ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lóp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** *GVchủ nhiệm yêu cầu HS của lóp ồn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lóp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lóp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** GV yêu cầu ban cán sự lóp điều hành lóp tự đánh giá và sơ kểt tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

***-*** Chia sẻ được sản phấm làm theo nhóm cùng sở thích, khả năng;

***-*** Chia sẻ được việc rèn luyện để phát triến khả năng và sớ thích cua bản thân.

**b. Nội dung:** HS thể hiện sở thích của bản thân mình.

**c. Sản phấm:** kểt quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

\* Tham gia thế hiện sở thích và khả năng của bản thân

***-*** GV yêu cầu các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm trước lớp. HS trong lớp quan sát sản phẩm của các nhóm để học tập, nhận xét và có thể đặt câu hỏi.

***-*** Khích lệ HS trong lớp thể hiện sự khâm phục đối với những khả năng của các bạn trong lóp và tự tin về nhũng khả năng của bản thân.

\* Chia sẻ việc rèn luyện để phát triển khả năng và sở thích của bản thân

GV động viên HS chia sẻ việc rèn luyện, phát huy sở thích, khả năng của bản thân, đồng thời yêu cầu cả lớp lắng nghe tích cực để học tập kinh nghiệm và có thể đặt câu hỏi cho bạn.

**c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NÓI**

**a. Mục tiêu:** HS thể hiện được sớ thích cùa bản thân

**b. Nội dung:** chia sẻ và rèn luyện àng ngày.

**c. Sản phẩm:** kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** HS Chia sẻ việc rèn luyện để phát triển khả năng và sở thích của bản thân.

***-*** GV động viên HS chia sẻ việc rèn luyện, phát huy sở thích, khả năng của bản thân.

**IV. KÉ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dần, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ cua HS |  |

***Ngày dạy: 24/10/2022***

CHỦ ĐÈ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

TUẦN 8 - TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ  
**(DIỄN ĐÀN VÈ TÌNH BẠN)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

***-*** Biết đoàn kết, yêu thương, chia sẻ, cảm thông và tôn trọng bạn bè;

***-*** Biết giúp đờ bạn có hoàn cảnh khó khăn;

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác

nhau.

+ Rèn kĩ năng hợp tác, thiết kế, tổ chức và đánh giá hoạt động; phẩm chất nhân ái,

trách nhiệm.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối vói TPT, BGH và GV**

***-*** Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

***-*** Phân công HS lớp 6 chuẩn bị một vài tiết mục văn nghệ về tình bạn, tình nhân ái;

***-*** Phân công lóp chuẩn bị hai bửc vẽ trái tim vào giấy A3, hai bìa A3, hổ dán;

-Tư vấn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản hoạt động; viết đề dẫn.

**2. Đối vói HS:**

***-*** Tìm đọc các câu chuyện có nội dung về tình bạn, yêu thương và chia sẻ;

***-*** Tìm đọc danh ngôn, ca dao tục ngữ, bài thơ về tinh bạn;

***-*** Tìm hiểu các bạn có hoàn cảnh khó khăn trong trường, các gia đình khó khăn tại địa phương;

***-*** Tiết kiệm chỉ tiêu để dành tiền ủng hộ quỷ nhân đạo của trường;

***-*** Lớp trực tuần tập luyện tiết mục văn nghệ.

**III. TIÉN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** *GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ôn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỦC**

**Hoạt động 1: Chào cò’**

**a. Mục tiêu:** HS hiêu được chào cờ là một nghi thức trang trọng the hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tố quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:** HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** HS điều khiển lễ chào cờ.

***-*** Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

***-*** TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triền khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Kể chuyện (sân khấu hóa)**

**a. Mục tiêu:**

***-*** Biết được ý nghĩa của tình bạn và đoàn kết, yêu thương, chia sẻ, cảm thông và tôn trọng bạn bè;

***-*** Tự tin tham gia các hoạt động trong diễn đàn về tình bạn.

**b. Nội dung:** HS báo cáo diễn đàn, bicu diễn văn nghệ.

**c. Sản phấm:**

**d. Tổ chức thực hiện:**

***-*** Lóp trực tuần báo cáo đổ dẫn cho diễn đàn.

***-*** Biểu diễn tiết mục văn nghệ về tình bạn.

***-*** Người dân chương trình ncu vân đê đô toàn trường chia sẻ ý kicn theo các gợi ý sau:

+ Theo bạn, thế nào là một tình bạn đẹp?

+ Trong trường học, tình bạn đẹp được thể hiện như thế nào?

+ Bạn A và bạn B rất thân nhau. Một hôm, bạn B mở tài liệu trong giờ kiểm tra, bạn

A biết và trách mắng bạn B. Vậy bạn A có phải là người bạn tốt không?

+ Bạn Hùng ở lớp bạn hoàn cảnh khó khăn, nhưng học giỏi. Tuy nhiên, hằng ngày Hùng hay trêu chọc bạn. Lớp phát động phong trào giúp đờ bạn Hùng, vậy bạn có tham gia không?

***-*** Ke chuyện về tình bạn đẹp, HS toàn trường lắng nghe, theo dõi.

-Trò chơi xé dán:

+ Người dần chương trình mời hai nhóm chơi, mồi nhóm ba bạn lên sân khấu, mồi nhóm có một bức tranh trái tim, một tờ bìa. Phổ biến luật chơi: trong thời gian quy định, mồi nhóm tự xé trái tìm thành nhiều mảnh, sau đó dán vào tờ bìa. Viết lời bình cho bức tranh mới dán.

+ Mời hai đội đưa ra lời bình hợp lí.

+ HS toàn trường chia sẻ ý kiến về bức tranh trái tim mới dán theo gợi ý:

• Qua trò chơi, bạn rút ra bài học gì?

• Vì sao không nên làm bạn tổn thương?

+ Người dần chương trình mời các bạn chia sẻ các danh ngôn, ca dao, tục ngữ, bài thơ hay về tinh bạn.

+ Người dẫn chương trình kết luận: Khi 4 có bạn, niễm vui sè nhân đôi, nồi buôn sẽ sẻ nửa. Biết yêu thương và chia sẻ với bạn bè là phẩm chất quý giá giúp chúng ta trở thành người nhân ái.

***-*** Mời một số HS chia sẻ ý kiến sau khi tham gia hoạt động theo gợi ý sau:

+ Em có yêu thích hoạt động giáo dục hôm nay không? Vì sao?

+ Bản thân em đã có khi nào thể hiện hành vi giúp đỡ bạn hay những người có hoàn

cảnh khó khăn chưa? Nêu ví dụ.

***-*** Tổng kết hoạt động.

***-*** Biếu diễn bài hát Bấu bí thương nhau (sáng tác: Phạm Tuyên).

**c. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS biết các phong trào và hoạt động tình nguyện.

**b. Nội dung:** thực hiện các phong trào và hoạt động tình nguyện.

**c. Sản phẩm:** kết quả cùa HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

Yêu cầu HS:

***-*** Cùng các bạn thực hiện phong trào Trần Quốc Toản.

***-*** Tham gia hoạt động tình nguyện ở địa phương.

***-*** Giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn trong lớp.

**IV. KÉ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dần, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ cua HS | - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học |

***Ngày dạy: 27/10/10***

CHỦ ĐÈ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN

TUẦN 8 - TIẾT 2: NHỪNG GIÁ TRỊ CỦA BẢN THÂN

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

***-*** Nêu được thế nào là giá trị của một người;

***-*** Phát hiện được những giá trị của bản thân;

***-*** Biết giữ gìn và phát huy những giá trị của bản thân;

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện kĩ năng tự nhận thức bản thân, lắng nghe tích cực, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Những trường hợp có thể sử dụng làm ví dụ về giá trị của một người;

- Video, bài hát ca ngợi những giá trị của con người.

**2. Đối vói HS:**

- Suy ngẫm về những điều mình cho là quan trọng;

- Suy ngẫm về điều gì đã chỉ phối việc lựa chọn cách giải quyết vấn để mình gặp phải;

- Nhớ lại những đức tính của mình đã xác định trong Tuần 6.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỎ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tùng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung: GV** tổ chức hoạt động

**c. Sản phấm:** kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS hát hoặc chơi một trò chơi để tạo không khí vui vẻ trước khi vào hoạt động.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu giá trị của một ngưòi**

**a. Mục tiêu:** Biết được thế nào là giá trị của một người và cách xác định giá trị của một người.

**b. Nội dung:**

**c. Sản phẩm:d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOAT ĐÔNG CỦA GV - HS** | **DƯ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc và phân tích trường họp trong SGK để làm rõ giá trị của bố mẹ Hiổn.  - GV tổ chức cho HS thảo luận để trả lời các câu hỏi:  + Vì sao gia đình còn rất khó khăn mà bố mẹ Hiến vẫn quyết định trả lại phong bì tiền?  Giá trị nào đã chỉ phối hành động trả lại tiền của bố mẹ Hiển?  + Theo em, thế nào là giá trị của một người? + Muốn xác định giá trị của một người cần dựa vào đâu?  - GV ghi những ý kiến không tiling lặp của HS lên bảng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hồ trợ HS nếu cần thiết.  **Bưóc 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luân**  + Mời đại điện các nhóm chia sẻ ý kiến thảo luận của nhóm. Khuyến khích HS tham gia chia sẻ và lắng nghe ý kiến của các bạn.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bu’ó’c 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  + HS ghi bài. | **1. Tìm hiểu giá trị của một người** + Giá trị đối với tùng cá nhân là điêu một người tin tưởng, cho là quan trọng, có ý nghĩa, định hướng cho suy nghĩ và hành động của người đó trong cuộc sống.  + Đe xác định giá trị của một người, cần dựa vào điêu mà họ cho là quan trọng, quý giá và chị phối cách giải quyết vấn đê, cách ứng xử của họ. Giá trị được thể hiện qua thái độ, hành động, hành vi có thể quan sát được. |

**c. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (THỤC HÀNH)**

**a. Mục tiêu:**

-Tự nhận thức được giá trị của bản thân;

-Tự hào và chia sẻ được giá trị của mình với các bạn.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu từng HS suy ngẫm đế trả lời câu hởi: Dựa vào hiểu biết về giá trị và cách xác định giá trị, em hãy cho biết giá trị của em là gì?

Gợi ý:

+ Điều gì em cho là quan trọng đối với mình?

+ Điều gì em cho là quý giá phải bảo vệ, giữ gìn, tôn trọng và theo đuổi?

+ Điều gì chi phổi các việc làm, lời nói, cách ứng xử, hành động của em?

+ Những phẩm chất mà em đã có là gì?

- GV khuyến khích HS chia sẻ về những giá trị em đã xác định được, cảm nhận về nhũng giá trị mình có và những giá trị của bản thân mà em thấy tự hào.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Thực hiện những hành động thê hiện, phát huy những giá trị của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi ở hoạt động Vận dụng trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

- HS thảo luận và trả lời câu hỏi trong SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 6.

**c. Sản phẩm:** Kết quả của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

GV yêu cầu và khích lệ HS thường xuyên thực hiện những việc sau:

- Thể hiện những giá trị của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

- Chia sẻ với cha mẹ, người thân về những giá trị của mình và hòi thêm nhận xét của gia đình.

- Để nghị gia đình tạo điểu kiện giúp em thể hiện và phát huy những giá trị của bản thân.

**TÓNG KẾT**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ kinh nghiệm học được sau khi tham gia các hoạt động.

- GV kết luận chung: Mồi người đều có những giá trị. cẩn phát hiện được những giá trị cùa mình để phát huy bằng cách thể hiện thái độ, thực hiện các hành động, hành vi phù họp với giá trị. Chúng ta cần phải tôn trọng giá trị riêng của người khác.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi**  **Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù họp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

***Ngày soạn: 29/10/2022***

TUẦN 8- TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP  
**(GIÁ TRỊ CỦA TÔI, GIÁ TRỊ CỦA BẠN)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Sơ kết tuần

- Chia sẻ được ý kiến chân thực về nhũng giá trị đã thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân;

- Bày tở thái độ tôn trọng những giá trị chung và giá trị riêng của từng người.

**2. Năng lực:**

- ***Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

- ***Năng lực riêng:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối vói GV**

- Nội dung liên quan buối sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối vói HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chồ ngồi, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:** Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- *GVchủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuân bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THÚC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dung kể hoạch tuần mới

**b. Nội dung:** Cán bộ lóp nhận xét

**c. Sản phẩm:** kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lóp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

- Chia sẻ được ý kiến chân thực về nhũng giá trị đã thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân;

- Bày tỏ thái độ tôn trọng nhũng giá trị chung và giá trị riêng của tùng người.

**b. Nội dung:** Tổ chức diễn đàn “Giá trị của tôi, giá trị của bạn”

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện quy tắc.

**d. Tổ chức thực hiện:**

Tổ chức diễn đàn “Giá trị của tôi, giá trị của bạn”

- Khuyến khích HS trong lớp tham gia diễn đàn bằng cách chia sẻ ý kiến, suy nghĩ theo những gợi ý sau:

+ Những giá trị chỉ phối suy nghĩ, hành vi, hành động của từng bạn;

+ Những giá trị chung của mọi người đáng trân trọng; đồng thời, giá trị riêng của mồi người cần được tôn trọng.

- Cùng HS tổng hợp ý kiến để đi đến kết luận: Mồi người đều có giá trị chung và riêng, tạo nên sự đa dạng về giá trị của con người. Khi biết quý trọng những giá trị của bản thân và trân quý những giá trị của người khác sẽ tạo ra tập thể lớp thân thiện, đoàn kết và tôn trọng lẫn nhau.

**c. HOẠT ĐỘNG TIÉP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giá trị của bản thân mình và người khác.

**b. Nội dung:** chia sẻ những giá trị của con người

**c. Sản phẩm:** kết quá cùa HS

**d. Tồ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS chia sẻ được ý kiến chân thực về nhũng giá trị đà thực sự chi phối hành động, hành vi của bản thân, tôn trọng người khác.

**IV. KÉ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh** | **Phuong pháp đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghichú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù họp với mục tiêu, nội dung  - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù họp với mục tiêu, nội dung | - ý thức, thái độ cùa HS  - ý thức, thái độ cùa HS |  |